TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2025/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 9 - 2025
V/v "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thí và ông Mai Văn Ngọc.

Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 37/2025/TLST-HNGĐ ngày 25/2/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên toà số: 163/2025/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; CCCD số: 044190004142; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Ngõ 18, số nhà 28, đường Nguyễn Đăng Tuân, tổ dân phố 12, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình cũ). Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Võ Xuân H, sinh năm 1985; CCCD số: 044085009549; nơi ĐKNKTT trước khi xuất cảnh: tổ dân phố 12, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị (phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình cũ); hiện đang cư trú: X8Q5 + VPHKhlong Khwang, Sai Noi, Nonthaiburi, Thái Lan. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn - chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Võ Xuân H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 27/5/2011 tại UBND phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (nay là phường Đ, tỉnh Quảng Trị). Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 giữa hai vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau nên dẫn đến giữa hai vợ chồng thường xuyên cãi vã. Năm 2020, chị H về nhà mẹ đẻ và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Năm 2024 anh Võ Xuân H đi xuất khẩu lao động tại Thái Lan từ đó hai vợ chồng

không liên lạc với nhau nữa, cuộc sống mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến việc hàn gắn hạnh phúc gia đình. Hiện chị Nguyễn Thị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Võ Xuân H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là Võ Minh Đ, sinh ngày 19/01/2012 và cháu Võ Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 26/01/2019 hiện đang sống cùng chị H. Sau khi ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi hai con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Quá trình chung sống giữa chị và anh H không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn - anh Võ Xuân H: Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Bình (nay là tỉnh Quảng Trị) tại Công văn số: 558/CV-QLXNC ngày 06/3/2025 cung cấp thông tin: Anh Võ Xuân H hiện đã xuất cảnh ra nước ngoài ngày 11/02/2025 qua sân bay quốc tế Đà Nẵng đến nay chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Sau khi thụ lý vụ án, theo địa chỉ do chị H cung cấp, Tòa án đã tiến hành các phương thức tống đạt, thông báo văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật đối với anh H; tiến hành lấy lời khai của người thân anh H, đăng tin thông báo về việc giải quyết ly hôn giữa chị H và anh H trên kênh dành cho người nước ngoài của Đài tiếng nói Việt Nam - VOV5.

Tại đơn trình bày nguyện vọng của Võ Minh Đ, sinh ngày 19/01/2012 trình bày ngày 17/02/2025: Cháu Đ được biết mẹ Nguyễn Thị H đã gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bố Võ Xuân H, hiện tại bố của cháu đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài nên cháu đang sinh sống cùng với mẹ. Nếu bố mẹ hai cháu ly hôn, không chung sống với nhau nữa thì cháu có nguyện vọng được ở với mẹ, vì ba cháu ở nước ngoài.

Tại giấy xin xác nhận ngày 07/3/2025; Đơn trình bày ngày 07/3/2025; Biên bản lấy lời khai ngày 31/3/2025; anh Võ L (là người thân của anh Võ Xuân H) trình bày: Anh là người thân của anh Võ Xuân H, bố các anh mất sớm trước khi anh H và chị H đăng ký kết hôn, mẹ của hai anh hiện đang đi xuất khẩu lao động tại Cộng Hoà Liên Bang Đức. Anh biết việc chị H làm đơn xin ly hôn với anh H, anh cũng đã thông tin cho anh H về việc chị H khởi kiện ly hôn tại Toà án, anh H cũng đồng ý việc ly hôn và anh cũng thường xuyên điện thoại về cho các con của anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết, xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tòa án và các đương sự trong vụ án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 107 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Hoà được ly hôn với anh Võ Xuân H. Về con chung: Giao chị H được quyền nuôi dưỡng cháu Võ Minh Đ, sinh ngày 19/01/2012 và cháu Võ Ngọc Quỳnh N,

sinh ngày 26/01/2019. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng. Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

Về án phí: Buộc chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng và anh H chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng.

Đương sự phải chịu chi phí tố tụng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu xin ly hôn anh Võ Xuân H hiện đang làm ăn, sinh sống tại Thái Lan. Theo Công văn số: 558/CV-QLXNC, ngày 06/3/2025 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh, Công an tỉnh Quảng Bình (nay là Công an tỉnh Quảng Trị) thì anh Võ Xuân H đã xuất nhập cảnh nhiều lần, lần gần nhất xuất cảnh rời Việt Nam ngày 11/02/2025 qua SBQT Đà Nẵng, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam. Qua xác minh tại người thân bị đơn là anh Võ L thì tại thời điểm thụ lý đơn khởi kiện của chị H, anh H đang ở nước ngoài. Vụ án được thụ lý trước ngày 01/7/2025, theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

[1.2] Anh Võ Xuân H đã xuất cảnh ra nước ngoài và cư trú tại X8Q5 + VPHKhlong Khwang, Sai Noi, Nonthaiburi, Thái Lan. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo các phương thức pháp luật quy định đến cơ quan Đại sứ quán Việt Nam tại Thái Lan, để tống đạt và thu thập chứng cứ đối với anh Võ Xuân H. Toà án tiến hành đăng thông tin thông báo cho anh Võ Xuân H trên Hệ thống phát thanh đối ngoại VOV5 đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 17, 18, 19/4/ 2025 nhằm thông báo cho bị đơn biết việc nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nhưng không có kết quả phản hồi của anh H. Tòa án cũng đã tiến hành niêm yết tại nơi cư trú cuối cùng của bị đơn. Ngày 23/8/2025 Tòa án nhận được văn bản xác nhận niêm yết tại trụ sở của Đại sứ quán Việt Nam tại Thái Lan từ ngày 07/8/2025

[1.3] Toà án đã tiến hành các thủ tục cần thiết, ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ đến tham gia tại phiên toà đối với các đương sự nhưng anh Võ Xuân H đều vắng mặt; chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227; Điều 228; điểm b khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Hoà, anh H.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Giữa chị Nguyễn Thị H và anh Võ Xuân H là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống được một thời gian đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Đến khi anh H xuất cảnh đi lao động tại Thái Lan thì vợ

chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nguyên nhân là do vợ chồng không tin tưởng nhau, bất đồng quan điểm sống, sống cách xa nhau, ít quan tâm đến nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Mâu thuẫn giữa chị H, anh H đã trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Võ Xuân H.

[2.2]. *Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:*

Chị Nguyễn Thị H và anh Võ Xuân H có 02 con chung là cháu Võ Minh Đ, sinh ngày 19/01/2012 và cháu Võ Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 26/01/2019 hiện sống cùng chị H. Sau khi ly hôn, chị H mong muốn được nuôi hai con do anh H đang ở nước ngoài. Tại Đơn trình bày nguyện vọng đề ngày 17/02/2025 cháu Võ Minh Đ có nguyện vọng được sống với mẹ. Xét ý kiến, yêu cầu của chị Nguyễn Thị H và cháu Nguyễn Võ Minh Đ thì hiện tại, chị Hoà đang chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung. Để đảm bảo sự phát triển cả về thể chất và tinh thần cho các cháu; cũng như việc học tập, sự gắn kết của tình cảm anh em; chị H hiện nay đang chăm sóc, nuôi dưỡng hai con rất tốt. Mặt khác các cháu đang trong độ tuổi dậy thì, phát triển tâm sinh lý nên cần có mẹ để được chăm sóc đảm bảo cho sự phát triển bình thường cho các cháu.

Chị H đề nghị đóng góp mức cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/ tháng/2 con. Theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân gia đình thì: *"Tiền cấp dưỡng cho con là toàn bộ chi phí cho việc nuôi dưỡng, học tập của con và do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định mức cấp dưỡng căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng. Mức cấp dưỡng do Tòa án quyết định nhưng không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng đối với mỗi người con"*. Xét điều kiện, hoàn cảnh, mức sống hiện nay để nuôi dưỡng một đứa trẻ và đối chiếu với quy định của pháp luật thì mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/ tháng cho một đứa trẻ là phù hợp. Chị H và anh H có 2 người con chung nên theo quy định mỗi người sẽ nuôi một con. Như vậy nghĩa vụ cấp dưỡng của anh H áp dụng đối với 1 con chung là 3.000.000 đồng/ tháng. Do đó chấp nhận một phần yêu cầu của chị H để buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng.

Từ những nhận định trên, căn cứ Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Hoà, giao các cháu Minh Đ, Quỳnh N cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Minh Đ xin được ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn. Anh Võ Xuân H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với chị H số tiền 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2025 cho đến khi con chung của anh chị tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[2.3] Về chia tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí, chi phí tố tụng trong vụ án: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí thông báo qua kênh dành cho người nước ngoài VOV5, chi phí tống đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài theo quy định.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Võ Xuân H phải chịu nộp theo quy định.

[4]. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H và anh Võ Xuân H có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 479 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 153; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 464; Điều 469; Điều 474; Điều 475; điểm b, c khoản 5 Điều 477; Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Võ Xuân H.

2. Về quan hệ nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao con chung của vợ chồng là cháu Võ Minh Đ, sinh ngày 19/01/2012 và cháu Võ Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 26/01/2019 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Minh Đ xin được ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn. Buộc anh Võ Xuân H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Hoà số tiền 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2025 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các đương sự đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí, chi phí tố tụng trong vụ án: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0005284 ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị). Chị H phải chi phí thông báo qua kênh dành cho người nước ngoài VOV5, chi phí tống đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài số tiền 4.000.000 đồng. Chị H đã nộp đủ án phí, chi phí tố tụng.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Võ Xuân H phải chịu nộp 300.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án Dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định. Anh Võ Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- UBND P. Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh